

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HÒA
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hiệp Hòa, ngày 26 tháng 11 năm 2019

Số: 30 /2019/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 137/2019/TLST-DS ngày 16 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2019 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Đặng Văn C, sinh năm 1933

Địa chỉ: xóm Đông, thôn Bái Thượng, xã Đoan Bái, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn: anh Đặng Văn H, sinh năm 1974

Chị Vương Thị L, sinh năm 1975

(Chị L có giấy ủy quyền cho chồng là anh Đặng Văn H ngày 18/11/2019)

Cùng địa chỉ: xóm Trại, thôn Bái Thượng, xã Đoan Bái, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Bà Đào Thị T, sinh năm 1950 (là vợ của ông C)

(Bà T có giấy ủy quyền cho ông C ngày 31/7/2019)

Địa chỉ: xóm Đông, thôn Bái Thượng, xã Đoan Bái, Hiệp Hòa, Bắc Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các đương sự cùng thống nhất vợ chồng anh Đặng Văn H và chị Vương Thị L phải có nghĩa vụ liên đới trả cho vợ chồng ông Đặng Văn C và bà Đào Thị T số tiền nợ gốc là 10.000.000đ (Mười triệu đồng) và 05 chỉ vàng 9999 (Tương ứng với trị giá do hai bên thống nhất là 4.000.000đ/01 chỉ vàng 9999 có tổng giá trị là

20.000.000đồng (hai mươi triệu đồng)). Tổng số tiền vợ chồng anh Đặng Văn H và chị Vương Thị L phải có nghĩa vụ liên đới trả cho vợ chồng ông Đặng Văn C và bà Thị T là 30.000.000đồng. Tiến trình trả nợ cụ thể như sau: Mỗi tháng anh H, chị L trả cho ông C, bà T 3.000.000đ vào ngày 28 dương lịch hàng tháng, bắt đầu từ ngày 28/11/2019 (dương lịch) cho đến khi hết số nợ gốc 30.000.000đồng.

Các đương sự thống nhất: Nếu đến hạn trả nợ đã ghi rõ trong biên bản thỏa thuận nêu trên mà anh H, chị L không trả tiền cho ông C, bà T thì ông C, bà T có quyền làm đơn yêu cầu cơ quan thi hành án buộc anh H, chị L phải có nghĩa vụ trả cho ông C, bà T toàn bộ số tiền còn lại. kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất chậm thi hành án theo mức lãi suất do hai bên đã thỏa thuận là 10%/năm của số tiền gốc chưa trả tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Đặng Văn H và chị Vương Thị L phải liên đới chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 750.000đ (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND H. Hiệp Hòa;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

HOÀNG THỊ HƯƠNG LAN